

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Triệu Thị Si M**; Địa chỉ: ấp Trung Bình, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: **Triệu Văn H**; Địa chỉ: Số 8/12, đường L, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Triệu Thị Si M**; Địa chỉ: ấp Trung Bình, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: **Triệu Văn H**; Địa chỉ: Số 8/12, đường L, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Triệu Thị Si M và ông Triệu Văn H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Triệu Thị Si M và ông Triệu Văn H trình bày không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Triệu Thị Si M và ông Triệu Văn H trình bày không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Triệu Thị Si M và ông Triệu Văn H trình bày không có, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Triệu Thị Si M đồng ý chịu toàn bộ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Triệu Thị Si M đã nộp theo biên lai thu số 0007866 ngày 31/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Triệu Thị Si M số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

3). Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP S;
- Chi cục THADS - TPS;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên